

Số: **01** /CT-BTTTT

Hà Nội, ngày **03** tháng 01 năm 2020

## **CHỈ THỊ**

### **Về định hướng phát triển ngành Thông tin và Truyền thông năm 2020**

Năm 2020 là năm diễn ra nhiều sự kiện lớn, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với đất nước, là năm kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Nước, 90 năm thành lập Đảng; là năm cuối cùng của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 và chuẩn bị, tạo nền tảng cho Chiến lược phát triển 10 năm 2021 - 2030, kế hoạch 5 năm 2021 - 2025; đồng thời, là năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trong bối cảnh đó, với mục tiêu tổng quát năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông là "Năm chuyên đổi số quốc gia" cùng với phương châm hành động "Làm gương, Kỷ cương, Trọng tâm, Bứt phá", cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Thông tin và Truyền thông (TTTT) tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được, nâng cao năng suất lao động, thực hiện tốt các đột phá chiến lược, tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với ngành TTTT và đặc biệt là phát triển đồng bộ, hiệu quả trên cả 6 lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TTTT; Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu toàn Ngành cần thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Ngay từ đầu năm, tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị của ngành TTTT tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020; quyết tâm hoàn thành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nội dung chất vấn của Bộ trưởng tại các Kỳ họp của Quốc hội và các nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị; nỗ lực phấn đấu, góp phần xây dựng một Chính phủ "Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả", tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2020

2.1. Lĩnh vực Bưu chính

Mục tiêu phát triển hạ tầng bưu chính theo hướng đẩy mạnh chuyển đổi số trong bưu chính. Chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số, trong đó, chú trọng các dịch vụ liên quan đến Chính phủ điện tử (CPĐT) và các dịch vụ mang tính hỗ trợ/logistics cho thương mại điện tử. Doanh nghiệp bưu chính chuyển dịch theo hướng doanh nghiệp công nghệ và hình thành một số công ty lớn làm nòng cốt cho phát triển mạng lưới bưu chính vươn đến tận hộ gia đình, thôn, bản trên cơ sở hoàn thiện hệ thống mã đến địa chỉ gắn với bản đồ số V-map. Tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh cho các doanh nghiệp bưu chính. Xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp bưu chính và định hướng chuyển đổi số cho các doanh nghiệp bưu chính.

Hoàn thiện và triển khai Đề án “Thí điểm triển khai cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích tại địa phương”. Tham gia kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử của Bộ Công Thương. Triển khai Kế hoạch Thực hiện Văn kiện Đại hội bất thường của UPU lần 3 và tham dự Đại hội UPU lần thứ 27.

Đến hết năm 2020, Việt Nam vào nhóm 40 - 45 quốc gia dẫn đầu về Bưu chính của Liên minh Bưu chính Thế giới UPU.

## 2.2. Lĩnh vực Viễn thông

Mục tiêu là chuyển dịch hạ tầng viễn thông sang hạ tầng ICT, phát triển hạ tầng số đồng bộ hiện đại để thúc đẩy chuyển đổi số.

Năm 2020, mạng thông tin di động 5G ở Việt Nam được triển khai thương mại cùng nhịp với những nước đầu tiên trên thế giới. Từ nay Việt Nam sẽ chủ động đi đầu cùng với thế giới về mặt công nghệ cũng như chủ động xây dựng lộ trình và phương án loại bỏ công nghệ di động 2G từ năm 2022. Đấu giá, cấp giấy phép băng tần thông tin di động 2.6 GHz để nâng cao chất lượng mạng lưới, tốc độ dịch vụ thông tin di động.

Các nhà doanh nghiệp viễn thông phải đảm nhiệm thêm vai trò và trách nhiệm là nền tảng của hạ tầng số, thanh toán số, mobile money, hạ tầng cho chuyển đổi số, phải làm chủ các công nghệ nền tảng cho chuyển đổi số như: công nghệ 5G, IoT, Big Data, AI... Mạng viễn thông là nền tảng của các nền tảng. Các doanh nghiệp viễn thông mang trong mình sứ mạng của doanh nghiệp nền tảng với trách nhiệm xã hội bảo đảm một nền tảng viễn thông cũng như các nền tảng khác chạy trên mạng viễn thông phải sạch.

Xử lý căn bản các loại “rác” viễn thông như SIM “rác”, tin nhắn “rác”, thoại “rác”, thư “rác”... là trách nhiệm của người đứng đầu các tập đoàn, doanh nghiệp viễn thông để phát triển thị trường bền vững và lành mạnh.

Xây dựng Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2021 – 2025 bảo đảm phổ cập phủ sóng 4G, 5G, phổ cập điện thoại thông minh và phổ cập dịch vụ công trực tuyến.

Sửa Luật Viễn thông, Luật Tần số Vô tuyến điện; Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Quyết định mới quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số, kho số viễn thông, tên miền Internet; Ban hành Thông tư về Quy hoạch băng tần 700MHz, 26/28 GHz và 3.5 GHz; Hoàn chỉnh các Quy định về quản lý và vận hành mạng dịch vụ viễn thông chuyên dùng phục vụ tốt hoạt động cơ quan Đảng, Nhà nước, hỗ trợ phát triển CPĐT.

Nâng tỷ lệ chuyển mạng giữ nguyên số thành công đạt 90%; Hoàn thành Đề án Số hóa truyền hình mặt đất theo đúng lộ trình; Phát triển đạt 100 thành viên kết nối trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX; Cải thiện tỷ lệ thị phần đăng ký sử dụng tên miền .vn đạt trên 50% so với tổng số tên miền Internet tại Việt Nam; Tỷ lệ thuê bao băng rộng cố định trên 100 dân đạt tối thiểu 16,1%; Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động trên 100 dân đạt tối thiểu 70%; Tỷ lệ người sử dụng Internet trên 100 dân đạt tối thiểu 71,5%.

Nâng bậc và cải thiện thứ hạng, đối với viễn thông, chỉ số phát triển CNTT-TT (IDI) theo đánh giá của ITU lên thứ hạng từ 80 đến 85. Đến hết năm 2020, Việt Nam có thứ hạng từ 38 đến 39 quốc gia dẫn đầu về tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh toàn cầu của (GCI) của Diễn đàn Kinh tế Thế giới WEF.

### 2.3. Lĩnh vực Ứng dụng công nghệ thông tin

Mục tiêu là đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng Chính phủ điện tử trên cơ sở cải cách hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

Thực hiện tốt vai trò điều phối thống nhất về phát triển CPĐT trong khi vẫn phát huy sự chủ động của các bộ, ngành và địa phương; Xây dựng Chiến lược phát triển CPĐT giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.

Hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển CPĐT giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, đặc biệt đối với các mục tiêu bảo đảm an toàn, an ninh mạng, kết nối, chia sẻ dữ liệu và dịch vụ công cấp độ 4. Phần đầu đạt tỷ lệ 100% các Bộ, ngành, địa phương có nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh LGSP; 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Đạt tỷ lệ 30% dịch vụ hành chính công trực tuyến cấp độ 4.

Sơ kết chương trình thí điểm đô thị thông minh (ĐTTM), cấu phần CNTT nhất là việc thí điểm triển khai trung tâm giám sát điều hành ĐTTM, từ đó ban hành các hướng dẫn triển khai, tránh làm theo phong trào, không hiệu quả và lãng phí.



Năm 2020 là năm chuyển đổi số quốc gia, sâu rộng và toàn diện, trên cơ sở Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình chuyển đổi số quốc gia sẽ được ban hành trong năm 2020, các bộ, ngành, địa phương cần ban hành chương trình chuyển đổi số cho ngành, lĩnh vực và địa phương của mình. Bộ TTTT phải đi đầu về chuyển đổi số trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông, báo chí truyền thông.

Tiếp tục xây dựng một số mô hình bộ điểm, tỉnh điểm, xã điểm; Đào tạo 100 chuyên gia cho CPĐT ở các Bộ, ngành, địa phương là lực lượng nòng cốt để dẫn dắt quá trình phát triển CPĐT; Sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm từ sử dụng các ứng dụng của CPĐT để phát triển CPĐT và dành tối thiểu 1% tỷ lệ chi ngân sách các cấp (ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương) cho xây dựng và phát triển CPĐT.

Đến hết năm 2020, Việt Nam vào nhóm 75 quốc gia dẫn đầu về Chỉ số phát triển CPĐT theo đánh giá của Liên Hợp Quốc.

#### 2.4. Lĩnh vực An toàn, an ninh mạng

An toàn, an ninh mạng là điều kiện tiên quyết để phát triển CPĐT và chuyển đổi số do đó cần phải đi trước một bước. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng đặc biệt trong năm diễn ra Đại hội đảng các cấp và các sự kiện quan trọng của đất nước. Giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin quốc gia phục vụ CPĐT thông qua Hệ thống chia sẻ và giám sát an toàn thông tin phục vụ CPĐT.

Hệ sinh thái các sản phẩm an toàn, an ninh mạng phải do chính doanh nghiệp Việt Nam xây dựng và làm chủ để phục vụ CPĐT, ĐTTM và các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia. Lực lượng an toàn, an ninh mạng có trách nhiệm bảo vệ sự thịnh vượng của quốc gia trên không gian mạng.

Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia cần được tiếp tục đầu tư để có đủ năng lực giám sát, phân tích, dự báo tình hình trên không gian mạng, kịp thời ngăn chặn các thông tin xấu độc, đảm bảo một không gian mạng lành mạnh và tích cực.

Xây dựng Kế hoạch bảo đảm an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến 2030; Đề án Đưa Việt Nam trở thành trung tâm chia sẻ và phân tích an toàn thông tin ASEAN; Thiết lập và vận hành Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển quốc gia về an toàn không gian mạng; Thành lập Liên minh sản xuất sản phẩm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao vai trò và vị thế quốc tế của Việt Nam, đưa các sản phẩm an toàn, an ninh mạng của Việt Nam làm chủ thị trường trong nước và vươn ra quốc tế.

Thực thi nghiêm túc các nhiệm vụ tại Chỉ thị 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/06/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. 100% các cơ quan, tổ



chức tại Việt Nam triển khai bảo vệ an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp; 100% bộ, ngành, địa phương triển khai các giải pháp điều hành, giám sát an toàn, an ninh mạng, phòng chống mã độc tập trung, kết nối chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia của Bộ TTTT; 100% các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet đầu tư và triển khai các biện pháp kỹ thuật đảm bảo khả năng xử lý các nguồn thông tin vi phạm pháp luật, các biện pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng quốc gia theo hướng dẫn của Bộ TT&TT.

Đến hết năm 2020, Việt Nam vào nhóm 45 - 50 quốc gia dẫn đầu về Chỉ số an toàn, an ninh mạng toàn cầu GCI của Liên minh Viễn thông Quốc tế ITU.

## 2.5. Lĩnh vực Công nghiệp ICT

Phát triển doanh nghiệp công nghệ Việt Nam nói chung và doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam nói riêng là định hướng quan trọng để xây dựng Việt Nam thành nước công nghiệp phát triển.

Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam sẽ được ban hành trong năm 2020 và hướng tới xây dựng Chiến lược phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam với định hướng thúc đẩy phát triển 4 loại hình doanh nghiệp công nghệ số và mục tiêu đến năm 2030 Việt Nam có một lực lượng hùng hậu với tỷ lệ 1 doanh nghiệp công nghệ số/1.000 người dân tương đương với các nước công nghiệp phát triển.

Make in Viet Nam là một định hướng lớn, là tuyên bố về sự chuyển dịch từ gia công, lắp ráp sang làm sản phẩm Việt Nam, sang làm chủ công nghệ, sáng tạo công nghệ, tập trung giải quyết bài toán Việt Nam và từ đó vươn ra thế giới. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT-TT phải đi đầu trong chiến lược Make in Viet Nam.

5G là hạ tầng rất quan trọng của kinh tế số, xã hội số do đó việc làm chủ thiết bị 5G có ý nghĩa chiến lược quốc gia và Việt Nam là một trong số ít nước trên thế giới có thể sản xuất các thiết bị 5G. Biểu dương, tạo điều kiện và tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp Việt Nam thực hiện sứ mệnh đầu tư vào nghiên cứu sản xuất các thiết bị 5G hướng tới mục tiêu thương mại hóa sản phẩm 5G vào năm 2020.

Ký kết và đưa vào vận hành Trung tâm nghiên cứu chính sách 4.0, hợp tác với Diễn đàn Kinh tế Thế giới WEF nhằm thử nghiệm các thể chế, chính sách đột phá, đi trước đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái số Việt với các nền tảng công nghệ dùng chung, các dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; từng bước tiến đến làm chủ công nghệ nền tảng tạo đột phá cho chuyển đổi sang nền kinh tế số.

## 2.6. Lĩnh vực Báo chí, truyền thông

Báo chí phải thể hiện trung thực dòng chảy chính của xã hội Việt Nam, tạo đồng thuận và niềm tin xã hội, tạo lên khát vọng Việt Nam hùng cường, trở thành nước công nghiệp phát triển vào năm 2045, khi tròn 100 năm nước Việt Nam mới. Báo chí đóng góp vai trò quan trọng trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tập trung tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021 - 2026, với phương châm “Lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”; tuyên truyền, quảng bá ASEAN năm 2020, với vai trò Năm Chủ tịch ASEAN 2020, Chủ tịch AIPA 41, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Thực hiện nghiêm Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 theo đúng nội dung Quy hoạch và Kế hoạch số 1738/KH-BTTTT ngày 04/6/2019 của Bộ TTTT. Thực thi pháp luật, không chấp nhận mọi lý do gây chậm trễ tiến độ thực thi Quy hoạch đối với tất cả các cơ quan chủ quản cơ quan báo chí.

Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong báo chí nhằm hỗ trợ các cơ quan báo chí thực hiện Quy hoạch và xây dựng các cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện.

Thực thi Luật Báo chí, yêu cầu đầu tiên đối với quản lý báo chí là cơ quan chủ quản phải quản lý tốt cơ quan báo chí của mình. Năm 2020 là năm các cơ quan chủ quản báo chí thực hiện đúng và đủ chức trách, nhiệm vụ của mình đã quy định trong Luật Báo chí.

Mặt trận báo chí truyền thông phải có lực lượng là những cơ quan báo chí, xuất bản chủ lực. Trong năm 2020, Bộ TTTT xây dựng Đề án Hỗ trợ báo chí, xuất bản phục vụ nhiệm vụ chính trị, cung cấp thông tin thiết yếu; tăng cường đặt hàng báo chí để các bộ, ban, ngành, địa phương có thêm ngân sách đặt hàng các nhiệm vụ chính trị đối với báo chí; xây dựng Quỹ Phát triển Báo chí từ nguồn xã hội hóa nhằm tập trung các nguồn lực về cơ chế, chính sách, về tài chính, về tổ chức để xây dựng lực lượng báo chí chủ lực có khả năng định hướng dư luận, có tầm vóc quốc tế.

Năm 2020 xử lý căn bản các tồn tại kéo dài như: “báo hóa” tạp chí, trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội; những nhiều cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; không tuân thủ tôn chỉ, mục đích; vi phạm đạo đức người làm báo; tin tiêu cực như là dòng chảy chính làm mất đi năng lượng tích cực của xã hội.

Thực thi luật pháp nghiêm minh với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng theo nguyên tắc Việt Nam là đất nước có chủ quyền, mọi doanh nghiệp bất kể trong nước hay nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, bảo đảm các nền tảng có số lượng lớn người sử dụng phải lành mạnh, phải sạch, phải xác định được danh tính người sử dụng. Đảm bảo tỷ lệ ngăn chặn, xử

lý nghiêm, kịp thời các thông tin xấu, độc, sai sự thật mà phát hiện và xác minh được trên mạng xã hội đạt tối thiểu từ 70 đến 80%.

Thực hiện tốt việc bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hệ thống thông tin cơ sở đặc biệt là hệ thống loa phường, xã phải thực hiện chuyên đổi số, đổi mới công nghệ toàn diện. Đây là kênh tuyên truyền lớn nhất, hiệu quả nhất, là kênh có từ 70 đến 80 triệu người nghe hàng ngày vượt trội tất cả các kênh tuyên truyền, phát thanh, truyền hình quảng bá hiện nay.

Xây dựng Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài hướng tới chuyên đổi số cho hoạt động thông tin đối ngoại, sử dụng các công nghệ truyền thông tiên tiến như công nghệ trí tuệ nhân tạo AI, mạng xã hội... đáp ứng nhu cầu nội dung thông tin của mọi cá nhân có quan tâm đến Việt Nam về đất nước, con người, ẩm thực, du lịch, thể thao...

Mục tiêu của lĩnh vực xuất bản là đáp ứng nhu cầu đọc sách, tinh thần truyền thống hiếu học của người Việt Nam phải ở mức cao của thế giới. Thực hiện xã hội hóa, xây dựng Chiến lược và chương trình sách quốc gia nhằm phát triển một số nhà xuất bản trọng điểm, tăng số bản sách/người dân để ít nhất đạt mức cao của khu vực; đưa tủ sách về đến các trường, các thôn xã và các hộ gia đình; xây dựng Quỹ hỗ trợ Xuất bản Việt Nam từ nguồn lực xã hội hóa.

#### 2.7. Công tác xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật

Tập trung công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật trên cơ sở rà soát toàn bộ hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành TTTT còn hiệu lực để phát hiện bất cập, tham vấn với các doanh nghiệp, tổ chức và thuê chuyên gia tư vấn thẩm định để đề xuất/kiến nghị sửa đổi các quy định theo hướng tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và phù hợp với các quy định pháp luật chung.

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời, đúng kế hoạch các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện đúng quy trình, bảo đảm chất lượng và trình đúng tiến độ 100% các đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ thực hiện năm 2020; hoàn thành đúng thời hạn 100% các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm; bảo đảm đúng quy trình, chất lượng, tỉ lệ ban hành đạt tối thiểu 80% so với kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ năm 2020 đã được phê duyệt.

#### 2.8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thanh tra năm 2020. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức đoàn thể, hội, hiệp hội và doanh nghiệp

tăng cường công tác thực thi pháp luật, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trên tất cả các lĩnh vực thuộc Bộ quản lý.

Các Cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành phối hợp với Thanh tra Bộ thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị. Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tăng cường và thực hiện hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực TTTT thuộc phạm vi quản lý của Sở.

Các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền cần nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đúng quy định của pháp luật.

## 2.9. Công tác tổng hợp khác

a) Tập trung hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ TTTT. Tổ chức lại Học viện Công nghệ BCVT hoạt động theo mô hình mới. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch, triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho Giám đốc các Sở TTTT năm 2020 và cho cán bộ quản lý các lĩnh vực của các Sở TTTT.

b) Xây dựng các đề án hỗ trợ phát triển Ngành giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung vào các Đề án quan trọng trình Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền như: Đề án Xây dựng CPĐT giai đoạn 2021 - 2025 để đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ; Đề án Hỗ trợ báo chí, xuất bản phục vụ nhiệm vụ chính trị, cung cấp thông tin thiết yếu, tạo đồng thuận xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an ninh, quốc phòng; Nghiên cứu, đề xuất các cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng một phần kinh phí từ Quỹ Dịch vụ Viễn thông Công ích (DVVTCI) Việt Nam để chi cho ứng dụng CNTT và phát triển CPĐT.

c) Tổ chức tổng kết, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án do Bộ TTTT được giao chủ trì quản lý giai đoạn 2016 - 2020; Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, dự án thành phần về TTTT trong các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo đồng bộ, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển chung của Ngành.

d) Triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đúng quy định; xây dựng kế hoạch đầu tư công, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021 - 2023; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2021 đạt chất lượng, theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu thầu, đảm bảo thực chất, công khai, minh bạch, phấn đấu đưa tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng bằng hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu



và 15% về tổng giá trị gói thầu; chấp hành đầy đủ, đúng quy định của nhà nước về công tác quản lý tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

đ) Triển khai thực hiện thành công hai cuộc điều tra thống kê toàn quốc trong lĩnh vực TTTT, gồm: Điều tra thống kê về cung cấp dịch vụ TTTT và Điều tra thống kê về phổ cập dịch vụ TTTT.

e) Triển khai rà soát, sửa đổi quy định hoạt động xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia/tiêu chuẩn quốc gia thuộc Bộ TTTT. Triển khai xây dựng, chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị thuộc Bộ TTTT.

g) Thực hiện hiệu quả chức năng quản lý nhà nước, chủ sở hữu đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp nhà nước. Chỉ đạo VNPost thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm.

h) Tổ chức thành công Hội nghị và Triển lãm Thế giới Số 2020 (ITU Digital World 2020). Tăng cường hơn nữa các hoạt động trong các tổ chức chuyên ngành BCVT và CNTT, nhất là cử chuyên gia tham gia sâu trong các tổ chức quốc tế. Triển khai hiệu quả các sáng kiến của Bộ TTTT trong năm Chủ tịch ASEAN 2020 gồm: giám cước chuyển vùng (roaming) trong ASEAN; Hướng dẫn phát triển hệ sinh thái 5G trong ASEAN; Cơ chế hợp tác xử lý tin giả mạo trong ASEAN. Đẩy mạnh hơn việc thu hút các nguồn lực quốc tế phục vụ cho phát triển ngành TTTT. Hỗ trợ các doanh nghiệp ICT Việt Nam tiến mạnh ra thị trường quốc tế, làm cầu nối hiệu quả cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực ICT tại Việt Nam.

i) Các cơ quan, đơn vị tiếp tục xây dựng và triển khai bộ chỉ số phát triển ngành TTTT và ứng dụng trên hệ thống theo dõi, đánh giá các chỉ số phát triển ngành (Dashboard), phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Bộ.

### **3. Về hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong Ngành**

Các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong Ngành: Hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 song hành với các nhiệm vụ công ích và thực hiện nhiệm vụ chính trị Đảng, Nhà nước giao. Nghiêm túc tuân thủ quy định pháp luật trong lĩnh vực hoạt động, đi đầu thực hiện các quy định của Bộ; triển khai các cam kết hợp tác với các bộ, ban, ngành, địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc doanh nghiệp, đổi mới mô hình quản trị đi cùng với đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, dịch vụ, giảm chi phí, hạ giá thành để phát triển nhanh, bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế.

Các cơ quan báo chí, xuất bản: Đảm bảo thực hiện đúng tôn chỉ mục đích; bám sát định hướng tuyên truyền trên các lĩnh vực kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của cơ quan chỉ đạo và cơ quan quản lý báo chí; không ngừng nâng cao chất lượng về nội dung cũng như hình thức.



Các hội, hiệp hội, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực TTTT chủ động góp ý, phản biện, đề xuất với Bộ TTTT về các cơ chế, chính sách góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ của toàn Ngành.

#### **4. Về công tác quản lý nhà nước tại địa phương**

Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương thông tin, tuyên truyền toàn diện, đầy đủ về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, xây dựng lòng tin và tạo sự đồng thuận của nhân dân tại địa bàn. Tham mưu kịp thời, hiệu quả các chính sách cho chính quyền địa phương để thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển lĩnh vực TTTT ở địa phương. Thực hiện tốt nhiệm vụ là đầu mối triển khai Chính quyền điện tử tại địa phương.

Năm 2020, Bộ TTTT phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch, nhiệm vụ đã đề ra; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết và thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao nhằm phục vụ tốt nhất công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng Bộ TTTT (*chi tiết nhiệm vụ tại Phụ lục đính kèm*).

#### **5. Tổ chức triển khai thực hiện:**

Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp căn cứ vào nhiệm vụ tại Chỉ thị, chương trình công tác của đơn vị tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2020; xây dựng, phát động phong trào thi đua đến các cá nhân, tổ chức trực thuộc, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và định kỳ hàng quý/6 tháng/năm tổng hợp báo cáo Bộ trưởng tình hình thực hiện Chỉ thị này. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ tổng hợp, xây dựng báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ theo quy định. / *Đau*

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Công đoàn TTTT Việt Nam;
- Sở TTTT các tỉnh/TP trực thuộc Trung ương;
- Các hội, hiệp hội, doanh nghiệp hoạt động trong ngành TTTT;
- Các cơ quan báo chí, nhà xuất bản;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, VP.



**Nguyễn Mạnh Hùng**

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHỤ LỤC:****Các nhiệm vụ chủ yếu thực hiện Chỉ thị số 01/CT-BTTTT ngày 03/01/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển lĩnh vực thông tin và truyền thông năm 2020***(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 01 /CT-BTTTT ngày 03/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Bưu chính</b>			
1.	Hoàn thành việc xây dựng hệ thống mã địa chỉ (gắn với bản đồ số V-Map).	Vụ Bưu chính	VNPost và các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2020
2.	Định hướng Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp bưu chính.	Vụ Bưu chính	VNPost và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2020
3.	Xây dựng CSDL về doanh nghiệp bưu chính.	Vụ Bưu chính	VNPost và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
4.	Xây dựng định hướng Chiến lược phát triển Bưu chính.	Vụ Bưu chính	VNPost và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
5.	Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động bưu chính trên thị trường; Tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh.	Vụ Bưu chính	VNPost và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
6.	Xây dựng và triển khai chiến lược phát triển 2020-2030.	VNPost	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.	Đề án Phát triển điểm phục vụ bưu chính công cộng tại xã (BĐ-VHX) gắn kết với hoạt động phục vụ cộng đồng.	VNPost	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 6/2020
8.	Hướng dẫn hoạt động thanh toán qua dịch vụ Bưu chính công ích.	VNPost	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3/2020
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Viễn thông</b>			
9.	Xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 38/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về đầu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet.	Cục Viễn thông	VNNIC	Tháng 9/2020
10.	Xây dựng Đề án “Hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin giai đoạn 2020-2025”.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020
11.	Xây dựng Thông tư thay thế các Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 và Thông tư số 15/2018/TT-BTTTT ngày 15/11/2018 về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm; hàng hóa chuyên ngành CNTT&TT.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 3/2020
12.	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 16/2011/TT-BTTTT ngày 30/6/2011 về kiểm định thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 3/2020
13.	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 17/2011/TT-BTTTT ngày 30/6/2011 và Thông tư số 12/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 ban hành Danh mục thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện bắt buộc kiểm định.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 3/2020
14.	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 35/2015/TT-BTTTT ngày 15/12/2015 quy định danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 8/2020
15.	Xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư số 08/2013/TT-BTTTT ngày 23/6/2013 quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông và bãi bỏ Thông tư số 11/2017/TTBTTTT ngày 26/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 08/2013/TT-BTTTT	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 8/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
16.	Xây dựng Thông tư Quy định giá cước kết nối dịch vụ điện thoại quốc tế chiều về (thay thế Thông tư 13/2016/TT-BTTTT ngày 25/5/2016 Quy định một số nội dung liên quan đến giá cước kết nối dịch vụ điện thoại quốc tế chiều về).	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 11/2020
17.	Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2017/TT-BTTTT ngày 23/11/2017 quy định về việc chuyển mạng viễn thông di động mặt đất giữ nguyên số.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 11/2020
18.	Xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển viễn thông giai đoạn 2020-2025.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
19.	Lập đề nghị xây dựng chính sách đối với nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ (phần liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị).	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 4/2020
20.	Nghiên cứu, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn mới của ngành viễn thông, bao gồm quy định, tiêu chuẩn về Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thiết bị viễn thông.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
21.	Triển khai các biện pháp thúc đẩy cạnh tranh của thị trường viễn thông.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
22.	Thúc đẩy phát triển hạ tầng số, hạ tầng ICT (tập trung vào dịch vụ Cloud).	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 4/2020
23.	Thúc đẩy việc phát triển của các dịch vụ nội dung số trên mạng viễn thông.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
24.	Xây dựng Đề án lộ trình dừng công nghệ 2G tại Việt Nam.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
25.	Thương mại hóa công nghệ 5G có hiệu quả	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
26.	Nghiên cứu, xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai cung cấp dịch vụ wifi công cộng.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 3/2020
27.	Xây dựng phương án quản lý việc cung cấp dịch vụ vệ tinh.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
28.	Xây dựng phương án quản lý nội dung trên mạng viễn thông dưới dạng tin nhắn ngắn.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
29.	Xây dựng Đề án tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp của Cục Viễn thông.	Cục Viễn thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 3/2020
30.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 8/2020
31.	Xây dựng các Thông tư về quy hoạch băng tần cho 5G: Năm 2020 quy hoạch các băng tần 3.5 GHz, 4.9 GHz và 26/28 GHz	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 11/2020
32.	Đấu giá băng tần 2,6 GHz để nâng cao chất lượng dịch vụ 4G và phát triển 5G	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020, theo kế hoạch và chỉ đạo của Bộ
33.	Đề án Số hóa truyền hình	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 12/2020
34.	Sửa đổi Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 về phí sử dụng tần số vô tuyến điện để phù hợp với các băng tần sẽ cấp cho 5G	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
35.	Báo cáo và được Bộ phê duyệt giải pháp về tổ chức, biên chế của Cục	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
36.	Kế hoạch phát triển hệ thống kỹ thuật kiểm soát tần số vô tuyến điện đến năm 2025	Cục Tần số vô tuyến điện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
37.	Xây dựng đề án “Tổ chức khai thác đài điện báo của Cục Bưu điện Trung ương tại địa phương” trình Ban Bí thư	Cục BĐTU	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 9/2020
38.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Hoạt động của Mạng điện báo Hệ đặc biệt phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	Cục BĐTU	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 8/2020
39.	Xây dựng Thông tư quy định chi tiết một số nội dung của Quyết định số 26/2013/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 trong đó xây dựng các quy định cụ thể về phạm vi, đối tượng, phương thức kết nối, nguyên tắc vận hành bảo đảm an ninh an toàn thông tin cho mạng viễn thông dùng riêng	Cục BĐTU	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
40.	Phát triển sản lượng tên miền “.VN”; Cải thiện tỷ lệ số lượng sử dụng tên miền Việt Nam so với tên miền quốc tế tại Việt Nam.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
41.	Hoàn thành xử lý các tên miền liên quan đến báo chí, dễ gây nhầm lẫn với trang thông tin điện tử tổng hợp đã cấp phát trước ngày Thông tư 06/2019 có hiệu lực.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
42.	Lập đề nghị xây dựng chính sách đối với nội dung liên quan đến sửa đổi Nghị định số 72/2013/NĐ-CP: Quy định về đăng ký, sử dụng tên miền, bao gồm quản lý việc cung cấp tên miền quốc tế xuyên biên giới vào Việt Nam trong hệ thống chính sách chung về quản lý cung cấp dịch vụ xuyên biên giới; Quy định hoạt động của Trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 4/2020
43.	Chủ trì xây dựng phương án đảm bảo hoạt động liên tục của Internet Việt Nam trong tình huống mất kết nối với quốc tế.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
44.	Mở rộng triển khai DNSSEC trên các hệ thống DNS của các ISP đảm bảo an toàn tên miền .VN; Triển khai cụm máy chủ tên miền ROOT, hệ thống đo chất lượng truy cập Internet tại các điểm kết nối của Trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
45.	Phát triển, mở rộng VNIX theo mô hình, chuẩn mực quốc tế, tăng số lượng thành viên trong nước kết nối, tập trung vào doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ nội dung; Xây dựng, phát triển hội nghị thành viên VNIX trở thành diễn đàn về trao đổi, phát triển công nghệ vận hành mạng Internet ở Việt Nam, bao gồm: VNIX-NOG, DNS Forum..., hướng tới hình thành VN-NOG của Việt Nam.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Cả năm (Hội nghị chính tổ chức vào tháng 8/2020)
46.	Xây dựng hệ thống phân tích dữ liệu Internet trên nền Bigdata, tập trung khai thác dữ liệu qua hệ thống DNS quốc gia, VNIX và các hệ thống quản lý tài nguyên Internet.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
47.	Phát triển và triển khai chương trình IPv6 for Gov, kết hợp với cấu trúc lại hệ thống mạng, kết nối Internet của cơ quan nhà nước.	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2023 (Tập trung trong năm 2020 triển khai xong 30 tỉnh, TP)
48.	Triển khai, tổ chức hoạt động Hội đồng quản lý tại VNNIC	VNNIC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Ứng dụng công nghệ thông tin</b>			
49.	Xây dựng Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030	Cục THH	Cục ATTT, Cục BĐTƯ, NEAC	Quý IV/2020
50.	Xây dựng chiến lược quốc gia về dữ liệu	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
51.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020



TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
52.	Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về mua sắm, sử dụng phần mềm có bản quyền khi mua sắm máy tính và hoạt động bảo trì phần mềm, hệ thống thông tin	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
53.	Xây dựng Thông tư quy định công tác triển khai, giám sát công tác triển khai và nghiệm thu dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Cục THH	Vụ KHTC	Quý I/2020
54.	Xây dựng Thông tư quy định các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Cục THH	Vụ KHTC	Quý II/2020
55.	Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin báo cáo trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ quá trình thực hiện chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước.	Cục THH	Vụ KHCN, Trung tâm Thông tin	Quý IV/2020
56.	Quyết định về việc quản lý, sử dụng danh mục dữ liệu dùng chung.	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
57.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng về việc hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ (triển khai Nghị định 73/2019/NĐ-CP).	Cục THH	Vụ KHTC	Quý I/2020
58.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng về việc hướng dẫn xác định chi phí kiểm thử (triển khai Nghị định 73/2019/NĐ-CP).	Cục THH	Vụ KHTC	Quý II/2020
59.	Triển khai Nghị định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
60.	Triển khai tinh điểm về CQĐT tại Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh, Hải Dương.	Cục THH	Các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh, Hải Dương	Quý IV/2020
61.	Xây dựng phương án triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
62.	Cổng dữ liệu quốc gia (dữ liệu mở, danh mục dữ liệu dùng chung, APIs khai thác dữ liệu dùng chung...)	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
63.	Đào tạo 100 chuyên gia về Chính phủ điện tử ở các Bộ, ngành, địa phương là lực lượng nòng cốt để dẫn dắt quá trình phát triển CPĐT (Chương trình đào tạo 100)	Cục THH	Cục ATTT, NEAC,	Quý IV/2020
64.	Hướng dẫn xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng số cho CBCC ở tất cả các cấp, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Cục THH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực An toàn, an ninh mạng</b>			
65.	Báo cáo Bộ Chính trị về nội dung ưu tiên mua sắm sản phẩm công nghệ thông tin và sản phẩm an toàn thông tin của doanh nghiệp trong nước	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
66.	Tổng kết thi hành Luật Giao dịch điện tử	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 11/2020
67.	Phát triển và làm chủ hệ sinh thái sản phẩm an toàn thông tin mạng Việt Nam phục vụ Chính phủ điện tử, đô thị thông minh và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia.	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 12/2020
68.	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2016/NĐ-CP Quy định chi tiết điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
69.	Xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 136/QĐ-TTg ngày 26/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giữa Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
70.	Xây dựng Thông tư quy định về tổ chức, vị trí việc làm, chuẩn kỹ năng an toàn, an ninh mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
71.	Xây dựng Thông tư hướng dẫn thực hiện Điều 44 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 và Điều 14 Nghị định số 25/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 của Chính phủ	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
72.	Xây dựng Quyết định phê duyệt Kế hoạch bảo đảm an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến 2030	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
73.	Lập đề nghị xây dựng chính sách đối với nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ (phần liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị)	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 4/2020
74.	Xây dựng Đề án Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
75.	Xây dựng Đề án Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
76.	Xây dựng Đề án Bảo vệ thông tin cá nhân trên không gian mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6/2020
77.	Xây dựng Đề án Bảo vệ hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên không gian mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 6//2020
78.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ ưu đãi và cơ chế tài chính đặc thù cho cán bộ kỹ thuật và lực lượng ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 3/2020
79.	Xây dựng Đề án Kiện toàn tổ chức, bộ máy về an toàn thông tin từ Trung ương đến địa phương	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
80.	Xây dựng Đề án Đưa Việt Nam trở thành trung tâm chia sẻ và phân tích an toàn thông tin ASEAN	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
81.	Hướng dẫn mô hình bảo đảm an toàn thông tin cấp bộ, cấp tỉnh	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
82.	Hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cho Trung tâm dữ liệu của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ cho cơ quan, tổ chức nhà nước phục vụ Chính phủ điện tử	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020

<b>TT</b>	<b>Tên Đề án, nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
83.	Ban hành bộ tiêu chí kỹ thuật phục vụ đánh giá nền tảng điện toán đám mây	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
84.	Kế hoạch đưa Việt Nam lên xếp hạng thứ 30 về Chỉ số an toàn, an ninh mạng do ITU đánh giá	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
85.	Hỗ trợ Lào và Campuchia triển khai Trung tâm SOC	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
86.	Tăng cường hợp tác quốc tế về an toàn, an ninh mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
87.	Phối hợp chặt chẽ với ITU trong quá trình khảo sát và đánh giá Chỉ số an toàn, an ninh mạng lần thứ 4	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
88.	Thành lập Liên minh Sản xuất sản phẩm an toàn thông tin mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
89.	Thiết lập và vận hành trung tâm Nghiên cứu và Phát triển quốc gia về an toàn không gian mạng	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
90.	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho năm Việt Nam là Chủ tịch ASEAN	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
91.	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho Đại hội Đảng các cấp	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
92.	Tổ chức 01 buổi gặp mặt chuyên gia người Việt trên thế giới	Cục ATTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
93.	Xây dựng Chiến lược phát triển lĩnh vực chữ ký số và xác thực điện tử giai đoạn 2020-2025	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
94.	Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa.	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
95.	Xây dựng Thông tư hướng dẫn triển khai Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
96.	Xây dựng Khung danh tính số quốc gia	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
97.	Nghiên cứu, sửa đổi nội dung về chữ ký số, xác thực điện tử trong Luật giao dịch điện tử	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Cục ATTT	Quý I/2020
98.	Xây dựng Văn bản hướng dẫn triển khai dịch vụ cấp dấu thời gian	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
99.	Xây dựng Quy chế chứng thực của Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
100.	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Thông tư số 17/2014/TT-BTTTT ngày 26/11/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chế độ báo cáo về hoạt động chứng thực chữ ký số	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
101.	Hoàn thiện phương án giảm giá sử dụng chứng thư số cá nhân	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
102.	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chữ ký số, xác thực điện tử cho đối tượng quản lý và cho xã hội	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
103.	Hoàn thiện Hệ thống kết nối trực tiếp đến hệ thống kỹ thuật của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng để thu thập số liệu và quản lý dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.	Trung tâm Chứng thực điện tử QG	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý IV/2020
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Công nghiệp ICT</b>			
104.	Hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp CNTT, điện tử - viễn thông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, hướng tới cuộc CMCN 4.0	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 4/2020
105.	Hoàn thiện dự thảo Chỉ thị về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
106.	Xây dựng Thông tư ban hành tiêu chí chi tiết xác định và công bố danh mục các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm; Danh mục các doanh nghiệp có sản phẩm đáp ứng các tiêu chí ưu tiên, đầu tư, thuê, mua sắm	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
107.	Xây dựng Thông tư quy định về việc triển khai Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với hàng hóa trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
108.	Hoàn thiện và triển khai Đề án xây dựng và vận hành Trung tâm cách mạng công nghiệp 4.0	Vụ CNTT	Vụ HTQT	Căn cứ tiến độ duyệt của Chính phủ
109.	Hoàn thiện Đề án chuyển đổi số quốc gia và tổ chức thực hiện khi được ban hành	Vụ CNTT	Cục ATTT, THH, Viện CL	Năm 2020
110.	Xây dựng kế hoạch tổ chức Diễn đàn phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam 2020	Vụ CNTT	Vụ HTQT	Quý II/2020
111.	Xây dựng chiến lược phát triển các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam (sau khi Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam được ban hành)	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2020
112.	Tổ chức thí điểm các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số tại địa phương	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020

<b>TT</b>	<b>Tên Đề án, nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
113.	Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến khu CNTT tập trung	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
114.	Định hướng, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các nhóm sản phẩm liên quan đến chuyển đổi số.	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
115.	Hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu sản xuất và thương mại sản phẩm 5G và một số sản phẩm công nghệ cao khác.	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
116.	Xác định các yêu cầu và đôn đốc doanh nghiệp phát triển nền tảng công nghệ số	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
117.	Xây dựng tiêu chí, hướng dẫn đánh giá các sản phẩm AI	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2020
118.	Nghiên cứu mô hình kinh tế số và đề xuất những lĩnh vực pháp lý có liên quan đến công nghệ số cần quy định trong thời gian tới.	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2020
119.	Nghiên cứu các chỉ số đo về kinh tế số, xã hội số theo kinh nghiệm quốc tế	Vụ CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2020
120.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách thúc đẩy phát triển lĩnh vực công nghiệp phần mềm và công nghiệp nội dung số	Viện CNPM&NDS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 12/2020
121.	Nghiên cứu chính sách, giải pháp mở rộng thị trường chính phủ đối với các sản phẩm phần mềm và nội dung số Việt Nam.	Viện CNPM&NDS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 12/2020
122.	Xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp phần mềm và nội dung số	Viện CNPM&NDS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 12/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
123.	Nghiên cứu, lựa chọn các sản phẩm trí tuệ nhân tạo (AI) mà Việt Nam cần làm chủ giai đoạn 2021-2025	Viện CNPM&NDS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 12/2020
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Báo chí, truyền thông</b>			
124.	Tổ chức quản lý và chỉ đạo thông tin báo chí, thông tin, tuyên truyền về các sự kiện lớn năm 2020 như: Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng; năm Việt Nam đảm nhận Chủ tịch ASEAN; quản lý Trung tâm báo chí Đại hội Đảng.	Các Cục: Báo chí; PTTH&TTĐT; Cục TTĐN; Cục TTCS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên, theo sự kiện
125.	Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025	Cục Báo chí	Cục PTTH&TTĐT	Năm 2020
126.	Lập đề nghị sửa Luật báo chí	Cục Báo chí	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
127.	Vận hành Trung tâm Lưu trữ dữ liệu truyền thông số quốc gia giai đoạn 2019-2021, đồng thời đo lường định lượng độc giả, đánh giá hiệu quả nội dung thông tin trên cơ sở số liệu thống kê để từ đó nhận định, đánh giá được “dòng chảy của báo chí”.	Cục Báo chí	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
128.	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 trong lĩnh vực cấp phép hoạt động báo chí	Cục Báo chí	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 7/2020
129.	Xây dựng Đề án cấp, đổi Thẻ nhà báo giai đoạn 2021-2025	Cục Báo chí	Cục PTTH&TTĐT	Tháng 5/2020
130.	Thành lập “Quỹ phát triển báo chí”, nhằm hỗ trợ, phát triển báo chí Việt Nam đáp ứng yêu cầu tình hình mới, nhất là giai đoạn tái cơ cấu sau quy hoạch.	Cục Báo chí	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020
131.	Lập đề nghị xây dựng chính sách đối với nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ (phần liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị)	Cục PTTH&TTĐT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 4/2020



TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
132.	Tham mưu ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2016/NĐ-CP quy định quản lý cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.	Cục PTT&TTĐT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
133.	Tham mưu ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 181/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật Quảng cáo.	Cục PTT&TTĐT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
134.	Giải pháp để các trang mạng xã hội xuyên biên giới phải tuân thủ pháp luật Việt Nam	Cục PTT&TTĐT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
135.	Báo cáo Tổng kết cung ứng dịch vụ công ích phát thanh, truyền hình Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015 - 2020.	Cục PTT&TTĐT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
136.	Xây dựng Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài.	Cục TTĐN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 4/2020
137.	Xây dựng Đề án phát triển, quản lý báo chí đối ngoại và Văn phòng thường trú báo chí Việt Nam ở nước ngoài.	Cục TTĐN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
138.	Triển khai Đề án “Đổi mới và nâng cao năng lực công tác Thông tin tuyên truyền và Thông tin đối ngoại nhằm nâng cao ý thức quốc gia, quốc giới và trách nhiệm bảo vệ biên giới Tổ quốc”	Cục TTĐN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
139.	Triển khai Đề án đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Việt Nam trên mạng xã hội giai đoạn 2019-2022	Cục TTĐN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
140.	Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin”	Cục TTCS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
141.	Xây dựng Thông tư quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, quản lý và vận hành đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-viễn thông	Cục TTCS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
142.	Tổ chức tổng kết thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 13/3/2018 phê duyệt Đề án “Quản lý hoạt động truyền thanh- truyền hình cấp huyện đến năm 2020”	Cục TTCS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
143.	Xây dựng mô hình điểm đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT để nhân rộng trong toàn quốc, hiện thực hóa công nghệ truyền thanh mới thay thế truyền thanh có dây/truyền thanh FM	Cục TTCS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2020
144.	Xây dựng Đề án “Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025”	Cục TTCS	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 10/2020
145.	Sơ kết 7 năm thực hiện Luật Xuất bản	Cục XBIPH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2020
146.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư, phát triển một số nhà xuất bản trọng điểm	Cục XBIPH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3/2020
147.	Tổ chức Hội nghị xây dựng chiến lược phát triển Ngành in Việt Nam	Cục XBIPH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2020
148.	Xây dựng phần mềm phục vụ cho công tác đọc kiểm tra xuất bản phẩm lưu chiếu và hỗ trợ cho công tác biên tập của nhà xuất bản.	Cục XBIPH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2020
149.	Triển khai "Chương trình quốc gia xuất bản các loại sách thiết yếu về chính trị - xã hội và văn hóa"	Nhà Xuất bản TTTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
150.	Triển khai nhiệm vụ thực hiện các đầu sách nên đọc, nên làm phục vụ thúc đẩy phát triển 06 lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông	Nhà Xuất bản TTTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2020
151.	Hoàn thành xây dựng Đơn giá trong hoạt động xuất bản	Nhà Xuất bản TTTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
152.	Xây dựng Đề án Nâng cao chất lượng ấn phẩm báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài	Viện Chiến lược TTTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2020
153.	Tăng cường công tác thông tin đối ngoại với các nước của ASEAN	Viện Chiến lược TTTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2020
154.	Đề án thí điểm hỗ trợ phát triển báo (tạp chí) in, báo điện tử của người Việt Nam tại khu vực trọng điểm ở nước ngoài.	Viện Chiến lược TTTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2020
<b>VII</b>	<b>Công tác tổng hợp</b>			
155.	Tổng hợp các nội dung lập đề nghị của các đơn vị đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ.	Vụ Pháp chế	Cục PTTT, Cục VT, Cục ATTT, VNNIC	Tháng 6/2020
156.	Tổ chức thực hiện kế hoạch xét duyệt quyết toán và tổng hợp, lập Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2019 của Bộ TTTT.	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
157.	Tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo niên độ năm 2019 của Bộ TTTT.	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2020
158.	Đề án xây dựng Chính phủ điện tử giai đoạn 2021-2025 để đảm bảo thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020 và định hướng đến 2025	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020
159.	Xây dựng Đề án hỗ trợ báo chí, xuất bản phục vụ nhiệm vụ chính trị, cung cấp thông tin thiết yếu để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020
160.	Tổ chức triển khai thực hiện 02 phương án điều tra thống kê trong lĩnh vực thông tin và truyền thông năm 2020 (Điều tra phổ cập dịch vụ thông tin và truyền thông và Điều tra cung cấp dịch vụ thông tin và truyền thông).	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
161.	Xây dựng, sửa đổi Thông tư số 15/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 và Thông tư số 10/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018 về hệ thống chi tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành thông tin và truyền thông.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020
162.	Tổ chức xây dựng, thẩm định, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 6/2020
163.	Hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử	Thanh tra Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
164.	Hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về báo chí, xuất bản, in và phát hành.	Thanh tra Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
165.	Triển khai thành lập Cục Công nghiệp công nghệ thông tin và điện tử - viễn thông	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020 (Sau khi Nghị định sửa đổi Nghị định 17/2017/NĐ-CP được ban hành)
166.	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 04/01/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2020
167.	Tổ chức Đại hội thi đua yêu nước Bộ Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2016-2020	Vụ TĐKT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
168.	Ký kết và triển khai các thỏa thuận hợp tác về chia sẻ kinh nghiệm quản lý nhà nước với các đối tác châu Âu, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc và Hoa Kỳ, ... theo các nhiệm vụ trọng tâm của từng giai đoạn, tập trung vào chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, CMCN4.0 ...;	Vụ HTQT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
169.	Tổ chức Triển lãm ITU Digital World 2020	Vụ HTQT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
170.	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 05/2019/TT-BTTTT ngày 09/7/2019 Quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
171.	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 28/2009/TT-BTTTT ngày 14/9/2009 quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
172.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến công suất thấp vùng phủ rộng LPWAN dải tần 920 MHz	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
173.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về pin lithium cho thiết bị cầm tay (Rà soát, sửa đổi QCVN 101:2016/BTTTT)	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
174.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông (Rà soát, sửa đổi QCVN 32:2011/BTTTT)	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
175.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị thu truyền hình số mặt đất DVB-T2 (Rà soát, sửa đổi QCVN 63:2012/BTTTT)	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2020
176.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4 GHz (Rà soát, sửa đổi QCVN 54:2011/BTTTT)	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
177.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị điện thoại VHF sử dụng cho nghiệp vụ lưu động hành hải (Rà soát, sửa đổi QCVN 52:2011/BTTTT)	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
178.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 1 GHz - 40 GHz (Rà soát, sửa đổi QCVN 74:2013/BTTTT).	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
179.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị điện thoại VHF sử dụng trên phương tiện cứu sinh (Rà soát, sửa đổi QCVN 50:2011/BTTTT).	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
180.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tín hiệu truyền hình cáp tương tự tại điểm kết nối thuê bao (Rà soát, sửa đổi QCVN 87:2015/BTTTT).	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
181.	Xây dựng Thông tư quy định Quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng dịch vụ truyền hình cáp ứng dụng công nghệ DVB-T2.	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
182.	Thử nghiệm bộ chỉ số đánh giá đô thị thông minh.	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
183.	Xây dựng định hướng chuẩn hóa về truyền thông và trao đổi thông tin trong đô thị thông minh.	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
184.	Xây dựng một số bộ tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật của công nghệ cốt lõi trong CMCN 4.0	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
185.	Xây dựng định hướng hoạt động KHCN giai đoạn 2021-2025.	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
186.	Nghiên cứu, xây dựng bản đồ công nghệ mạng truy nhập di động 5G Việt Nam.	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
187.	Triển khai định hướng phát triển và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn CNTT trong xây dựng Chính phủ điện tử.	Vụ KHCN	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2020
188.	Xây dựng phương án tiếp nhận cơ sở nhà đất tại số 01 Phan Chu Trinh, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (trụ sở cũ của Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII thuộc Cục Tần số vô tuyến điện).	Trường ĐTBĐ cán bộ TT&TT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020
189.	Tiếp tục triển khai hiệu quả dự án “Đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại với Lào”.	Trường ĐTBĐ cán bộ TT&TT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020
190.	Tiếp tục triển khai hiệu quả dự án “Đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại với Campuchia”.	Trường ĐTBĐ cán bộ TT&TT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020
191.	Triển khai tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng thuộc chương trình đào tạo, bồi dưỡng “New Media” cho đội ngũ báo chí của các nước thành viên ASEAN.	Trường ĐTBĐ cán bộ TT&TT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020

TT	Tên Đề án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
192.	Triển khai đào tạo kỹ sư Công nghệ Thông tin (AI) cho các nước ASEAN.	Học viện CNBCVT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020
193.	Tổ chức xây dựng, mở ngành và đào tạo các ngành trong bối cảnh chuyển đổi số và CMCN 4.0	Học viện CNBCVT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2020